

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/DS-ST  
Ngày: 23-10-2020  
V/v “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Quy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Lưu Hồng Hiếu.
2. Ông Phạm Mạnh Cường.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lý Thị Mỹ Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Văn Huyền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25/9/2020 và ngày 23/10/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 54/2020/TLST-DS ngày 05/5/2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-DS ngày 17/8/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2020/QĐST-DS ngày 01/9/2020; Quyết định ngừng phiên tòa số 05/2020/QĐST-DS ngày 25/9/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần V; địa chỉ: Số X đường L, phường H, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T - chức vụ: Phó giám đốc khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ, VP Bank Hội sở; Người đại diện theo ủy quyền của ông Đỗ Thành T: Anh Đặng Lê Trường A - chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ: Tầng Y, Tòa nhà ACM số M đường C, phường N, quận P, thành phố Hồ Chí Minh - có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tố U; địa chỉ: Tổ dân phố X, phường N, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông - có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền lại ông Đặng Lê Trường A trình bày:*** Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Đ (sau đây gọi là VBank)

với ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tô U đã cùng ký kết Hợp Đồng Tín dụng cụ thể như sau:

- Hợp đồng cho vay số LN1711100311814/DLT/HĐTD ký ngày 13/11/2017, số tiền vay 969.500.000 đồng; Thời hạn vay 72 tháng, từ ngày 14/11/2017 đến 14/11/2022. Mục đích vay mua xe ô tô tải tự đổ nhãn hiệu CHENGLONG mới 100%. Lãi suất tại thời điểm giải ngân 11.5%/năm, cố định trong 06 tháng đầu. Từ ngày 01/04/2018, lãi suất điều chỉnh 03 tháng/lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07, 01/10 hàng năm, lãi suất được điều chỉnh bằng lãi suất tiết kiệm bậc cao nhất của ngân hàng đang áp dụng, cộng biên độ 5.5%/năm.

Tài sản đảm bảo thế chấp là 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu CHENGLONG, số loại LZ3253QD, biển số 48C-049.84, số khung DD41HL413520, số máy 3MD3L2H00064 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007691 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 08/11/2017 cho ông Nguyễn Khắc P theo hợp đồng thế chấp số LN1711100311814/DLT/HĐTC ký ngày 14/11/2017.

- Hợp đồng cho vay số CN/VN0010250/201809/855 ký ngày 26/09/2018, số tiền vay 200.000.000 đồng. Mục đích vay mua sắm vật dụng gia đình. Thời gian vay 60 tháng. Lãi suất 20%/ năm. Cố định trong suốt thời gian vay.

Ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tô U thanh toán nghĩa vụ theo hợp đồng đến ngày 14/05/2019 thì không thanh toán mặc dù Ngân hàng đã tạo điều kiện về thời gian trả nợ nhưng ông P và bà U vẫn không trả nợ. Vì vậy, khoản vay chuyển sang nợ quá hạn kể từ ngày 14/05/2019 đối với khoản vay có tài sản thế chấp.

Căn cứ điểm j khoản 1 Điều 8 của điều kiện giao dịch chung đính kèm Hợp đồng cho vay số CN/VN0010250/201809/855 ký ngày 26/09/2018, trường hợp khách hàng phát sinh dư nợ khác quá hạn tại VPBank thì VPBank chấm dứt cho vay và thu hồi nợ trước hạn đối với khoản vay này. Do thời hạn theo hợp đồng là 05 năm (60 tháng), lãi suất cố định, việc tính lãi được xác định từ ngày VPBank giải ngân (ngày 27/09/2018) đến hết ngày liền kề trước ngày ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tô U thanh toán toàn bộ dư nợ cho VBank. Khoản vay của ông P và bà U bị chuyển nợ quá hạn khoản vay thế chấp, vi phạm quy định của hợp đồng nên việc chuyển nợ quá hạn căn cứ sẽ cùng thời điểm chuyển nợ quá hạn của khoản vay thế chấp (tức là ngày 14/05/2019).

Kể từ ngày 14/05/2019, Hợp đồng cho vay số CN/VN0010250/201809/855 ký ngày 26/09/2018 chuyển thành nợ quá hạn.

Phía Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tô U để yêu cầu thanh toán gốc và lãi vay quá hạn cho Ngân hàng nhưng ông P và bà U vẫn không thực hiện thanh toán nợ đúng hạn.

Xét thấy bên vay ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tố U đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho ngân hàng, do đó VPBank đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn và thông báo chấm dứt việc thực hiện đối với các Hợp đồng tín dụng trên. Tính đến ngày 23/10/2020, ông P và bà U đã thanh toán được cho VBank tổng số tiền 542.005.523 đồng, trong đó nợ gốc là 360.498.678 đồng, nợ lãi 181.506.845 đồng. Cụ thể:

Hợp đồng cho vay số LN1711100311814/DLT/HĐTD ký ngày 13/11/2017: Thanh toán được tổng số tiền 492.910.164 đồng, trong đó nợ gốc 339.338.000 đồng, nợ lãi 153.572.164 đồng

Hợp đồng cho vay số CN/VN0010250/201809/855 ký ngày 26/09/2018: Thanh toán được tổng số tiền 49.095.359 đồng, trong đó nợ gốc 21.160.678 đồng, nợ lãi 27.934.681 đồng.

Tính đến ngày 25/09/2020, dư nợ của ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tố U tại VBank theo hợp đồng tín dụng trên như sau: Hợp đồng cho vay số LN1711100311814/DLT/HĐTD ký ngày 13/11/2017: Tổng dư nợ 846.009.477 đồng. Trong đó, nợ gốc 630.162.000 đồng, nợ lãi 215.847.477 đồng. Hợp đồng cho vay số CN/VN0010250/201809/855 ký ngày 26/09/2018, tổng dư nợ 244.024.534 đồng. Trong đó, nợ gốc 178.841.449 đồng, nợ lãi: 65.183,085 đồng.

Tổng cộng 02 Hợp đồng tính đến ngày 23/10/2020, ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tố U nợ VBank số tiền tổng cộng là 1.105.753.313 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 809.003.449 đồng và số tiền nợ lãi tính đến hết ngày 23/10/2020 là 296.749.864 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tố U phải thanh toán cho VBank tổng số tiền nợ theo quy định tại các Hợp đồng Tín dụng là 1.105.753.313 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 809.003.449 đồng và nợ lãi tính đến hết ngày 23/10/2020 là 296.749.864 đồng và số tiền lãi quá hạn phát sinh theo quy định tại các hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 24/10/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tố U không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh, thì VBank có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu CHENGLONG, số loại LZ3253QD, biển số 48C-049.84, số khung DD41HL413520, số máy 3MD3L2H00064 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007691 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 08/11/2017 cho ông Nguyễn Khắc P để thu hồi toàn bộ khoản nợ vay.

Trường hợp, sau khi phát mãi tài sản vẫn không thanh toán hết nợ vay, yêu cầu ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tố U phải tiếp tục thanh toán theo quy định.

**Theo bị đơn là ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U trình bày:** Ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tố U và Ngân hàng TMCP V - Chi nhánh Đ (sau đây gọi là VBank) cùng ký kết Hợp Đồng Tín dụng cụ thể như sau:

- Hợp đồng cho vay số LN1711100311814/DLT/HĐTD ký ngày 13/11/2017, số tiền vay 969.500.000 đồng; Thời hạn vay 72 tháng, từ ngày 14/11/2017 đến 14/11/2022. Mục đích vay mua xe ô tô tải tự đồ nhãn hiệu CHENGLONG mới 100%. Lãi suất tại thời điểm giải ngân 11.5%/năm, cố định trong 06 tháng đầu. Từ ngày 01/04/2018, lãi suất điều chỉnh 03 tháng/lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07, 01/10 hàng năm, lãi suất được điều chỉnh bằng lãi suất tiết kiệm bậc cao nhất của ngân hàng đang áp dụng, cộng biên độ 5.5%/năm.

Tài sản đảm bảo để thế chấp là 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu CHENGLONG, số loại LZ3253QD, biển số 48C-049.84, số khung DD41HL413520, số máy 3MD3L2H00064 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007691 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 08/11/2017 cho ông Nguyễn Khắc P theo hợp đồng thế chấp số LN1711100311814/DLT/HĐTC ký ngày 14/11/2017.

- Hợp đồng cho vay số CN/VN0010250/201809/855 ký ngày 26/09/2018, số tiền vay 200.000.000 đồng. Mục đích vay mua sắm vật dụng gia đình. Thời gian vay 60 tháng. Lãi suất 20%/ năm. Cố định trong suốt thời gian vay.

Tuy nhiên đến thời hạn trả nợ, gia đình ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U gặp nhiều khó khăn, không có điều kiện trả nợ đúng hạn cho Ngân hàng. Tính đến ngày 23/10/2020, ông P và bà U đã thanh toán được cho VBank tổng số tiền 542.005.523 đồng, trong đó nợ gốc là 360.498.678 đồng, nợ lãi 181.506.845 đồng. Cụ thể: Hợp đồng cho vay số LN1711100311814/DLT/HĐTD ký ngày 13/11/2017: Thanh toán được tổng số tiền 492.910.164 đồng, trong đó nợ gốc 339.338.000 đồng, nợ lãi 153.572.164 đồng. Hợp đồng cho vay số CN/VN0010250/201809/855 ký ngày 26/09/2017, thanh toán được tổng số tiền 49.095.359 đồng, trong đó nợ gốc 21.160.678 đồng, nợ lãi 27.934.681 đồng.

Tổng số tiền dư nợ tính đến ngày 23/10/2020, ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tố U còn nợ Ngân hàng tổng cộng số tiền 1.105.753.313 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 809.003.449 đồng và số tiền nợ lãi là 296.749.864 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tố U có nguyện vọng được trả nợ như sau: Ngày 13/8/2020, trả số tiền 100.000.000 đồng, sau đó cứ 03 tháng sẽ trả 100.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ. Đến hạn trả nợ, nếu ông P và bà U không thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh, thì ông P, bà U đồng ý để ngân hàng xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người đại diện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tố U phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 23/10/2020 theo 02 hợp đồng tín dụng số số LN1711100311814/DLT/HĐTD ngày 13/11/2017 và hợp

đồng cho vay số CN/VN0010250/201809/855 ngày 26/09/2018 với tổng số tiền là 1.105.753.313 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 809.003.449 đồng, số tiền nợ lãi tính đến hết ngày 23/10/2020 là 296.749.864 đồng (*sau khi đã trừ số tiền ông P, bà U đã trả*) và tiền lãi suất phát sinh theo 02 hợp đồng từ ngày 24/10/2020 đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ. Nếu ông P, bà U không trả hết nợ vay thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tố U cho rằng vì làm ăn thất bại, hiện tại gia đình gặp nhiều khó khăn nên đề nghị Ngân hàng tạo điều kiện cho ông P và bà U trả nợ gia hạn thời hạn trả nợ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 463, Điều 299 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V đối với bị đơn ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngày 13/11/2017, ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U ký hợp đồng vay số tiền 969.500.000 đồng tại Ngân hàng TMCP V - chi nhánh Đ theo hợp đồng tín dụng số LN1711100311814/DLT/HĐTD ngày 13/11/2017, thời gian vay 72 tháng kể từ ngày 14/11/2017; Lãi suất tại thời điểm giải ngân 11.5%/năm, cố định trong 06 tháng đầu. Từ ngày 01/04/2018, lãi suất điều chỉnh 03 tháng/lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07, 01/10 hàng năm, lãi suất được điều chỉnh bằng lãi suất tiết kiệm bậc cao nhất của ngân hàng đang áp dụng, cộng biên độ 5.5%/năm. Ngày 26/9/2018, ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U ký hợp đồng vay số tiền 200.000.000 đồng tại Ngân hàng TMCP V - chi nhánh Đ theo hợp đồng tín dụng số CN/VN0010250/201809/855 ngày 26/09/2018, thời gian vay 60 tháng kể từ ngày 26/9/2017; Lãi suất 20%/năm cố định trong suốt thời gian vay.

Tài sản ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U thế chấp tại Ngân hàng TMCP V - chi nhánh Đ theo hợp đồng thế chấp số LN1711100311814/DLT/HĐTC ký ngày 14/11/2017 là 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu CHENGLONG, số loại LZ3253QD, biển số 48C-049.84, số khung DD41HL413520, số máy 3MD3L2H00064 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007691 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 08/11/2017 cho ông Nguyễn Khắc P.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc ông P, bà U phải trả số tiền tổng cộng là 1.105.753.313 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 809.003.449 đồng và nợ lãi tính đến hết ngày 23/10/2020 là 296.749.864 đồng. Theo như hợp đồng thì quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại Điều 10 của hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận mọi tranh chấp phát sinh được giải quyết tại Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Theo 02 hợp đồng tín dụng số LN1711100311814/DLT/HĐTD ngày 13/11/2017 và hợp đồng tín dụng số CN/VN0010250/201809/855 ngày 26/09/2018, được ký kết giữa Ngân hàng TMCP V - chi nhánh Đ với ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U, thì các bên ký kết hợp đồng hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng, phía ông P, bà U đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán được quy định trong hợp đồng mà hai bên đã ký kết nên Ngân hàng có quyền khởi kiện yêu cầu ông P, bà U phải trả toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 23/10/2020 theo 02 hợp đồng tín dụng nêu trên tổng số tiền là 1.105.753.313 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 809.003.449 đồng, số tiền nợ lãi là 296.749.864 đồng và tiền lãi suất phát sinh theo hợp đồng vay từ ngày 24/10/2020 đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ. Trường hợp ông P, bà U không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định pháp luật.

Phía bị đơn ông Nguyễn Khắc K và bà Nguyễn Thị Tố U thừa nhận có ký 02 hợp đồng tín dụng số LN1711100311814/DLT/HĐTD ngày 13/11/2017 và hợp đồng tín dụng số CN/VN0010250/201809/855 ngày 26/09/2018 với Ngân hàng TMCP V- chi nhánh Đ. Quá trình thực hiện hợp tính đến ngày 23/10/2020, ông P và bà U đã thanh toán được cho VBank tổng số tiền 542.005.523 đồng, trong đó nợ gốc là 360.498.678 đồng, nợ lãi 181.506.845 đồng. Cụ thể: Hợp đồng cho vay số LN1711100311814/DLT/HĐTD ký ngày 13/11/2017, thanh toán được tổng số tiền 492.910.164 đồng, trong đó nợ gốc 339.338.000 đồng, nợ lãi 153.572.164 đồng. Hợp đồng cho vay số CN/VN0010250/201809/855 ký ngày 26/09/2018, thanh toán được tổng số tiền 49.095.359 đồng, trong đó nợ gốc 21.160.678 đồng, nợ lãi 27.934.681 đồng.

Tính đến ngày 23/10/2020 ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tố U còn nợ Ngân hàng tổng cộng số tiền là 1.105.753.313 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 809.003.449 đồng, số tiền nợ lãi là 296.749.864 đồng, do hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị được trả nợ dần cho phía Ngân hàng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U phải trả toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 23/10/2020 theo 02 hợp đồng tín dụng số LN1711100311814/DLT/HĐTD ngày 13/11/2017 và CN/VN0010250/201809/855 ngày 26/09/2018 tổng cộng số tiền là 1.105.753.313 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 809.003.449 đồng, số tiền nợ lãi là 296.749.864 đồng và tiền lãi suất phát sinh theo hợp đồng vay từ ngày 24/10/2020 đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ. Trường hợp ông P, bà U không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định pháp luật.

[4] Tại phiên tòa, xét quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[5] Từ những phân tích nhận định trên đây, Hội đồng xét xử xét thấy: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V, buộc ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U phải trả cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền nợ gốc và số tiền lãi phát sinh tính đến ngày 23/10/2020 theo 02 hợp đồng tín dụng số LN1711100311814/DLT/HĐTD ngày 13/11/2017 và hợp đồng tín dụng số CN/VN0010250/201809/855 ngày 26/09/2018 tổng cộng số tiền là 1.105.753.313 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 809.003.449 đồng, tiền lãi là 296.749.864 đồng và tiền lãi suất phát sinh theo các hợp đồng vay từ ngày 24/10/2020 đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ. Trường hợp ông P, bà U không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP V được chấp nhận nên không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền 1.105.753.313 đồng = 45.172.600 đồng (làm tròn 45.173.000 đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 22.315.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002161 ngày 05/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 463, Điều 299 của Bộ luật Dân sự; Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V đối với ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U

Buộc ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U phải trả cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh tính đến ngày 23/10/2020 theo 02 hợp đồng tín dụng số LN1711100311814/DLT/HĐTD ngày 13/11/2017 và hợp đồng tín dụng số CN/VN0010250/201809/855 ngày 26/09/2018 tổng cộng số tiền là 1.105.753.313đ (*một tỷ, một trăm linh năm triệu, bảy trăm năm mươi ba nghìn, ba trăm mười ba đồng*), trong đó số tiền nợ gốc là 809.003.449đ (*tám trăm linh chín triệu, không trăm linh ba nghìn, bốn trăm bốn mươi chín đồng*), tiền lãi tính đến ngày 23/10/2020 là 296.749.864đ (*hai trăm chín mươi sáu triệu, bảy trăm bốn mươi chín nghìn, tám trăm sáu mươi tư đồng*).

Kể từ ngày 24/10/2020, ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U tiếp tục phải chịu lãi suất phát sinh trên số tiền gốc với mức lãi suất theo hợp đồng tín dụng số LN1711100311814/DLT/HĐTD ký ngày 13/11/2017 và hợp đồng tín dụng số CN/VN0010250/201809/855 ký ngày 26/09/2018 được ký kết giữa ông Phục, bà Uyên với Ngân hàng TMCP V - chi nhánh Đ cho đến khi thanh toán xong.

Trường hợp ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản mà ông P, bà U đã thế chấp để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Tài sản ông Nguyễn Khắc P, bà Nguyễn Thị Tố U thế chấp tại Ngân hàng TMCP V - chi nhánh theo hợp đồng thế chấp số LN1711100311814/DLT/HĐTC ký ngày 14/11/2017 là 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu CHENGLONG, số loại LZ3253QD, biển số 48C-049.84, số khung DD41HL413520, số máy 3MD3L2H00064 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007691 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 08/11/2017 cho ông Nguyễn Khắc P.

**2. Về án phí:** Căn cứ khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc ông Nguyễn Khắc P và bà Nguyễn Thị Tố U phải nộp 45.173.000đ (*bốn mươi lăm triệu, một trăm bảy mươi ba nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 22.315.000đ (*hai mươi hai triệu, ba trăm mười lăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà Ngân hàng TMCP V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002161 ngày 05/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

**3. Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án*

*dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP.Gia Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đình Quy**